

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng;

Ông Nguyễn Trường Sinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Bồ Minh K - sinh năm 1991 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bồ Văn Thiện S (sinh năm: 1967) và bà Lê Thị T (sinh năm: 1970); chưa có vợ, con; tiền án: không;

tiền sự:

+ Bị TAND huyện Vạn Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Quyết định số 48 ngày 01/12/2017. Chấp hành xong ngày 18/12/2019.

+ Bị TAND huyện Vạn Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Quyết định số 29 ngày 30/7/2020. Chấp hành xong ngày 27/01/2022.

Nhân thân: Bị TAND huyện Vạn Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Quyết định số 54 ngày 24/10/2023.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hoà. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: 1/ Ông Bò Văn Thiện S - sinh năm: 1967;

2/ Bà Lê Thị T - sinh năm: 1970;

Cùng trú tại: Tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

(*Ông S, bà T đều vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Võ Hữu N - sinh năm: 1969; trú tại: Tổ dân phố số A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bò Minh K đang ở cùng nhà với ông Bò Văn Thiện S và bà Lê Thị T (cha, mẹ ruột của K) tại tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên K đã liên tiếp thực hiện các lần trộm cắp tài sản của ông S, bà T như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 11 tháng 3 năm 2023, K thấy không có ai ở nhà nên lén lút dùng trục vít (không có tay nắm) tháo 02 (hai) bộ cửa đi bằng nhôm kính trong nhà ông S, bà T. K đập vỡ phần kính, bẻ gãy 02 khung cửa nhôm thành nhiều đoạn rồi điều khiển xe đạp chở tất cả bán cho cửa hàng mua bán đồ phế liệu của ông Võ Hữu N ở tổ dân phố số A, thị trấn V, huyện V được số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 12 tháng 3 năm 2023, K thấy không có ai ở nhà nên lén lút dùng trục vít (không có tay nắm) tháo 01 (một) bộ cửa đi bằng nhôm kính trong nhà ông S, bà T. K đập vỡ phần kính, bẻ gãy 01 khung cửa nhôm thành nhiều đoạn rồi điều khiển xe đạp chở tất cả bán tiếp cho ông Võ Hữu N được số tiền 100.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 3 năm 2023, K thấy không có ai ở nhà nên lén lút dùng trục vít (không có tay nắm) tháo 02 (hai) tấm tôn lợp mái che nhà ông S, bà T. K cuộn tròn 02 tấm tôn rồi điều khiển xe đạp chở bán tiếp cho ông Võ Hữu N được số tiền 65.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 15 tháng 3 năm 2023, K thấy trong nhà không có ai nên lén lút sử dụng trục vít (không có tay nắm) tháo hàng rào lưới

sắt B40 của nhà ông S, bà T; cuộn tròn lại rồi điều khiển xe đạp chở đi bán tiếp cho ông Võ Hữu N được số tiền 98.000 đồng.

Toàn bộ số tiền 463.000 đồng do bán tài sản nói trên, K đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 707 ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận:

+ 03 (ba) bộ cửa đi, gồm: 03 (ba) cánh cửa nhôm loại lồng kính, màu trắng bạc cùng kích thước (190 x 65) cm, loại nhôm Việt Nam dày 0,2 cm, kích thước kính (90 x 50 x 0,5) cm; 03 (ba) khung cửa nhôm, màu trắng bạc, kích thước (200 x 70) cm, loại nhôm Việt Nam dày 0,2 cm. Giá trị thiệt hại tài sản là: 4.320.000 đồng.

+ 02 (hai) tấm tôn màu trắng bạc, cùng kích thước (190 x 100 x 0,05) cm. Giá trị thiệt hại tài sản là: 256.000 đồng.

+ 01 (một) tấm lưới B40, kích thước (15 x 1,4) m, sợi lưới đường kính 0,3 cm. Giá trị thiệt hại tài sản là: 1.008.000 đồng.

Tổng cộng giá trị thiệt hại tài sản là 5.584.000đ (năm triệu năm trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn).

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại ông Bô Văn Thiện S, bà Lê Thị T đã nhận lại số tài sản bị trộm cắp thu hồi được, đồng thời, không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường đối với các tài sản không thu hồi được cũng như bị hư hỏng; ngoài ra ông S, bà T cũng không có yêu cầu gì khác về dân sự.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Hữu N không yêu cầu K bồi hoàn số tiền 463.000 đồng đã mua tài sản do K bán và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Bicyclelai @, màu xanh; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn, dài 10cm, đường kính 0,5cm, quần cố định bằng dây màu xanh (dạng trục vít): Đang tạm giữ tại Công an huyện V.

+ 01 (một) cánh cửa nhôm loại lồng kính kích thước (190 x 65) cm, loại nhôm Việt Nam dày 0,2 cm, không có kính; 15 (mười lăm) đoạn kim loại bằng nhôm kích thước không đều nhau, loại nhôm Việt Nam dày 0,2 cm (là các khung cửa nhôm bị bể gãy): Đã trả lại cho ông Bô Văn Thiện S, bà Lê Thị Tuyết .

+ 02 (hai) cánh cửa nhôm (không có kính), một số đoạn nhôm bị bể gãy từ khung cửa nhôm: Ông Võ Hữu N đã bán lại cho người khác (không rõ lai lịch) nên không thu giữ được.

+ Phần kính cửa: K đập vỡ và vứt bỏ sau nhà ông S. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không phát hiện, thu giữ được.

+ 02 (hai) tấm tôn màu trắng bạc, cùng kích thước (190 x 100 x 0,05) cm: ông Võ Hữu N đã bán cho người khác (không rõ lai lịch) nên không thu giữ được.

+ 01 (một) tấm lưới B40 kích thước (15 x 1,4) m, sợi lưới đường kính 0,3 cm: Đã trả lại cho ông Bò Văn Thiện S, bà Lê Thị Tuyết .

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSVN, ngày 15 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Bò Minh K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bò Minh K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Bò Minh K từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về vật chứng: + 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Bicyclelai @, màu xanh là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu sung quỹ.

+ 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn, dài 10cm, đường kính 0,5cm, quấn cố định bằng dây màu xanh (dạng trục vít) tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

+ Về án phí: Bị cáo Bò Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của họ và lời khai

của họ có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, không có ai ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Bồ Minh K đã khai nhận hành vi lén lút trộm cắp tài sản của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSVN, ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 11 đến ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại nhà ông Bồ Văn Thiện S và bà Lê Thị T ở tổ dân phố số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Bồ Minh K đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông S, bà T như sau:

- Ngày 11 tháng 3 năm 2023, K lén lút trộm cắp 02 (hai) bộ cửa đi bằng nhôm kính trị giá 2.880.000 đồng.

- Ngày 12 tháng 3 năm 2023, K lén lút trộm cắp 01 (một) bộ cửa đi bằng nhôm kính trị giá 1.440.000 đồng.

- Ngày 14 tháng 3 năm 2023, K lén lút trộm cắp 02 (hai) tấm tôn lợp mái che trị giá 256.000 đồng.

- Ngày 15 tháng 3 năm 2023, K lén lút trộm cắp hàng rào lưới sắt B40 trị giá 1.008.000 đồng.

Tổng cộng, K đã trộm cắp tài sản của ông S, bà T với trị giá 5.584.000đ (năm triệu năm trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Như vậy, hành vi của bị cáo Bò Minh K đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Bò Minh K theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân nên vẫn thực hiện.

Trong vụ án này, bị cáo không có tiền án nhưng có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có nhân thân xấu; cho thấy, dù đã bị nhiều lần bị cơ quan chức năng xử lý nhưng bị cáo không hề biết tiếp thu, sửa chữa sai phạm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, nhân thân của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, ngăn ngừa những hành vi tương tự.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Bồ Văn Thiện S, bà Lê Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Hữu N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa; tuy nhiên, căn cứ lời khai tại hồ sơ vụ án, thể hiện:

+ Ông Bồ Văn Thiện S, bà Lê Thị T đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp thu hồi được, không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường đối với các tài sản không thu hồi được cũng như bị hư hỏng; ngoài ra ông S, bà T cũng không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Ông Võ Hữu N không yêu cầu bị cáo K bồi hoàn số tiền 463.000 đồng đã mua tài sản do K bán và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với ông Võ Hữu N, khi mua các tài sản do bị cáo K bán thì ông N không biết các tài sản này là do trộm cắp mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với ông N.

[8] Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Bicyclelai @, màu xanh là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ.

+ 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn, dài 10cm, đường kính 0,5cm, quần cố định bằng dây màu xanh (dạng trục vít) tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Bồ Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Bồ Minh K.

Xử phạt bị cáo Bồ Minh K 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Bồ Minh K với ông Bồ Văn Thiện S, bà Lê Thị T; giữa bị cáo K với ông Võ Hữu N.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Bicyclelai @, màu xanh;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn, dài 10cm, đường kính 0,5cm, quần cố định bằng dây màu xanh (dạng trục vít).

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 21 tháng 11 năm 2023).

- Về án phí: Bị cáo Bô Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng